

Bản án số: 137/2024/HS-ST
Ngày: 21/6/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Dương Thị Bạ.

2/ Bà Lê Thị Nguyệt.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Sao Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 05 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2003 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: **Tổ C ấp T, xã B, huyện C, tỉnh An Giang**; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Thành T** và bà **Nguyễn Thị Thái X** (đã chết); có một người anh sinh năm 2000; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm 1979; nơi thường trú: **Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang**, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông **Nguyễn Văn B**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên **Nguyễn Thành Đ** đã đi đến khu vực phía trước **quán C** thuộc **phường Đ, thành phố D, Bình Dương** gặp

người thanh niên dáng người ốm, cao khoảng 1.6m, da ngăm, nói giọng miền N mua ma túy với giá 2.500.000 đồng. Đ đã lấy ra một ít ma túy để sử dụng tại quán C, số ma túy còn lại Đ cất giấu trong người để sử dụng dần.

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 25/01/2024, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu honda Airblade màu xám bạc, biển số 67D1-673.30 đến trước địa chỉ 1/DC78 lô C, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chờ gặp bạn. Đến khoảng 00 giờ 25 phút cùng ngày, tổ tuần tra của phòng Cảnh sát Cơ động – Công an tỉnh Bình Dương đang đi tuần tra trên đường N thuộc khu phố H, phường T, thành phố T, Bình Dương. Khi đi đến trước địa chỉ 1/DC78 lô C, khu phố H, phường T, thành phố T, Bình Dương phát hiện Nguyễn Thành Đ đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu xám bạc, biển số 67D1-673.30, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, khi thấy lực lượng công an đến Nguyễn Thành Đ đã ném 01 (một) bịch màu đen bên trong có 01 (một) túi Nylong miệng kéo dính, viên màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 02 (hai) viên nén màu vàng bên trên có dòng chữ Trump đang cầm trên tay phải xuống đất. Tổ tuần tra tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong 01 túi nylong màu đen có chứa 02 viên nén màu vàng bên trên có dòng chữ “T2” và 01 túi nylong miệng kéo dính viên xanh dương bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) nên tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật và đưa Đ về trụ sở Công an phường T để làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) viên nén màu vàng bên trên có dòng chữ Trump (ký hiệu M1).
- 01 (một) túi nylong miệng kéo dính, viên màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2).
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu xám bạc biển số 67D1-673.30.

Kết luận giám định số 715/KL-KTHS (MT) ngày 01/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: 02 viên nén màu vàng bên trên có dòng chữ “Trump” (ký hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine và MDMA có khối lượng 0,7364 gam; 01 túi nylong miệng kéo dính, viên màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 1,6806 gam.

Cáo trạng số 131/CT-VKSTA ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử giao xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, dung tích xy lanh 124.9cm³, số loại JF63 AIR BLADE, biển kiểm soát 67D1-673.30, số

khung: RLHJF6303FZ813306, số máy: JF63E-1806348 cho Cơ quan điều tra để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý theo quy định.

Đối với 01 bì thư được niêm phong ký hiệu 715/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật chứng trong vụ án và là vật cấm nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 25 phút ngày 25/01/2024, tại trước địa chỉ: 1/DC78 lô C, khu phố H, phường T, thành phố T, Bình Dương, Nguyễn Thành Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,7346 gam ma túy, loại Methamphetamine và MDMA; 1,6806 gam ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, dung tích xy lanh 124.9cm³, số loại JF63 AIR BLADE, biển kiểm soát 67D1-673.30, số khung: RLHJF6303FZ813306, số máy: JF63E-1806348 là xe do bị cáo Nguyễn Thành Đ khai mượn của bạn quen biết ngoài xã hội tên Nguyễn Chí H (không rõ lai lịch, địa chỉ) để đi công việc. Qua xác minh, xe mô tô trên do bà Nguyễn Thanh T1 đứng tên sở hữu, hiện bà T1 không có mặt ở địa phương nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến liên hệ giải quyết nên cần giao xe mô tô trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý theo quy định.

- Đối với 01 bì thư được niêm phong ký hiệu 715/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật chứng trong vụ án và là vật cấm nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thành Đ sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thông tin tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Bình Dương để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành Đ** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, dung tích xy lanh 124.9cm³, số loại JF63 AIR BLADE, biển kiểm soát 67D1-673.30, số khung: RLHJF6303FZ813306, số máy: JF63E-1806348 để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý theo quy định

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu 715/PC09.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/5/2024 giữa **Công an thành phố T** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).*

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh